

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU
CỦA CHIẾN LƯỢC CÔNG TÁC DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2021-2030 (tính đến hết ngày 31/8/2025)
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2025 của UBND xã Ba Vì)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Chỉ tiêu chung tại KH 104 đầu giai đoạn 2021-2030 (Quảng Ngãi cũ)	Tổng cộng	Trong đó				Chỉ tiêu Giai đoạn 2026-2030	Cơ quan, đơn vị báo cáo	Ghi chú
					Năm 2020	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025 (đến 31/8/2025)			
6	Tỷ lệ thôn đặc biệt khó khăn		Không giao							Sở Dân tộc và Tôn giáo	
6.1	Tổng số thôn	thôn						14	14		
6.2	Tổng số thôn đặc biệt khó khăn:	thôn						8	13		
6.3	Tỷ lệ:%	%						57,1	92,8		
20	Sắp xếp, bố trí ổn định số hộ di cư không theo quy hoạch		hoàn thành cơ bản							Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo	
20.1	Tổng số hộ phải sắp xếp, bố trí ổn định số hộ di cư không theo quy hoạch:	hộ							9		
20.2	Tổng số đã được sắp xếp, bố trí ổn định số hộ di cư không theo quy hoạch	hộ							9		
20.3	Tỷ lệ:%	%							100		
21	Sắp xếp, di dời, bố trí số hộ dân tộc thiểu số đang cư trú phân tán, rải rác trong rừng đặc dụng, các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở		60%							Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo	
21.1	Tổng số hộ phải sắp xếp, di dời:	hộ							15		
21.2	Tổng số đã được sắp xếp, di dời	hộ							15		
21.3	Tỷ lệ:%	%							100		
22	Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào		Giải quyết cơ bản							Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Dân tộc và Tôn giáo	
22.1	Tổng số hộ thiếu đất ở:	hộ							10		
22.2	Tổng số đã được giải quyết đất ở:	hộ							10		
22.3	Tỷ lệ:%	%							100		

22.4	Tổng số hộ thiếu đất sản xuất:	hộ							0	giáo	
22.5	Tổng số đã được giải quyết đất sản xuất:	hộ									
22.6	Tỷ lệ:%	%									